

Số: 281/BC-UBND

Mậu Lâm, ngày 27 tháng 12 năm 2024

**BÁO CÁO****Tình hình thực hiện nhiệm vụ Kinh tế-Xã hội, Quốc phòng  
An ninh năm 2024; Phương hướng, nhiệm vụ năm 2025****Phần thứ nhất****TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024**

Triển khai thực hiện nhiệm vụ năm 2024 trong bối cảnh tiếp tục bị ảnh hưởng bởi tình hình an ninh, chính trị thế giới tiếp tục diễn biến phức tạp, một số dịch vụ thiết yếu biến động tăng nhanh ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất và đời sống nhân dân. Trước những khó khăn, thách thức trên, Đảng ủy, HĐND xã, UBND xã, Chủ tịch UBND xã thường xuyên quán triệt, kịp thời, chủ động chỉ đạo điều hành linh hoạt, sáng tạo, tập trung triển khai thực hiện quyết liệt, nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tập trung giải phóng mặt bằng; thực hiện quyết liệt các giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số...; đồng thời huy động sự vào cuộc tích cực của cả hệ thống chính trị, sự nỗ lực cố gắng của Nhân dân, do đó kinh tế - xã hội của xã trong năm 2024 cơ bản ổn định và phát triển, quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Kết quả thực hiện trên các lĩnh vực như sau:

**I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC.****1. Về kinh tế.**

Tổng giá trị sản phẩm năm 2024 đạt 481,351 tỷ đồng, đạt 85,19% kế hoạch năm. Cơ cấu giá trị sản xuất các ngành kinh tế chuyển dịch đúng hướng, tăng tỷ trọng ngành dịch vụ, giảm dần tỷ trọng ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản. Tỷ trọng ngành nông, lâm, thủy sản chiếm 25,8%, giảm 0,1% so với cùng kỳ; công nghiệp - xây dựng chiếm 21,2%; dịch vụ, thu từ tiền công tiền lương chiếm 53%, tăng 0,1% so với cùng kỳ. Thu nhập bình quân đầu người đạt 52,89 triệu đồng/người/năm, đạt 94,5% KH huyện giao, đạt 88,15% kế hoạch xã xây dựng.

**1.1. Sản xuất nông, lâm, thủy sản.**

Năm 2024, ngành nông nghiệp phát triển ổn định và đạt kết quả khá, cơ cấu giống, cây trồng, vật nuôi tiếp tục chuyển dịch tích cực và đúng hướng; các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới được áp dụng, trình độ thâm canh được nâng lên; công tác kiểm soát chất lượng vật tư nông nghiệp và an toàn vệ sinh thực phẩm được quan tâm, chú trọng, xã được công nhận sản phẩm trứng gà canxi đạt OCOP 3 sao cấp huyện, hoàn thành 100% chỉ tiêu huyện giao. Giá trị Nông lâm nghiệp ước đạt 124,189 tỷ đồng, đạt 84,6% kế hoạch. Tổng diện tích gieo trồng theo kế hoạch giao là 1.141,5 ha, thực hiện là 1.141,5, đạt 100% KH. Tổng sản lượng lương thực cây có hạt ước đạt 5.282,46 tấn, tăng 1,01% so với cùng kỳ năm 2024, đạt 101,5% KH giao. Trong đó:

- Cây lúa: là 894,5 ha, đạt 100% diện tích, trong đó diện tích cấy lúa lai là: 626,15 ha, đạt 70% diện tích, năng suất lúa bình quân ước đạt 57,25 tạ/ha, sản lượng ước đạt 5.210,46 tấn.

- Cây ngô thương phẩm: Diện tích 23 ha, năng suất ước đạt 40 tạ/ha, sản lượng ước đạt 92 tấn.

- Ngô và thức ăn xanh: Diện tích 40 ha, năng suất ước đạt 426,7 tấn/ha, sản lượng ước đạt 1.706,8 tấn.

- Cây lạc: Diện tích 08 ha, năng suất ước đạt 18 tạ/ha, sản lượng ước đạt 14,4 tấn.

- Khoai lang: Diện tích 08 ha, năng suất ước đạt 70 tạ/ha, sản lượng ước đạt 56 tấn.

- Rau đậu các loại: Diện tích 160 ha.

\* **Công tác chăn nuôi:** Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, đặc biệt là bệnh dịch tả lợn Châu Phi, bệnh Cúm gia cầm. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát giết mổ, vệ sinh thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm. Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm tương đối ổn định, không có dịch bệnh lớn xảy ra. Tập trung chỉ đạo phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, tổng đàn vật nuôi cơ bản ổn định và giảm nhẹ so với cùng kỳ; nhiều hộ gia đình chăn nuôi theo quy mô trang trại, con nuôi đặc sản phát triển đem lại hiệu quả kinh tế cao.

- Tổng đàn Đàn giảm, đàn trâu, bò 727 con, giảm 315 con so với CK năm 2023; đàn lợn 2.005 con, tăng 663 con so với CK; đàn chó 1.140 con, giảm 132 con so với CK; đàn gia cầm 32.910 con, tăng 7.778 con so với CK; đàn dê duy trì 962 con. Duy trì tốt các mô hình con nuôi đặc sản như: mô hình dê, ốc, dúi, lợn cỏ, bò câu.

- Kết quả tiêm phòng vắc xin bắt buộc cho gia súc, gia cầm năm 2024: Tụ huyết trùng, LMLM trâu bò: 1.040 liều, đạt 89,2% KH huyện giao; Chó dại: 2.020 liều, đạt 100% KH huyện giao; Lợn: 1.905 liều (hộ tự tiêm 1.605 liều), đạt 92,4% KH huyện giao; Gia cầm: 13.000 liều (hộ tự tiêm 8000 liều), đạt 14,3% KH huyện giao.

- Công tác nuôi trồng thủy sản: Tổng diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản là 40,84 ha, thu hoạch 236,8 tấn cá, giá trị ước đạt 7,0 tỷ đồng.

\* **Công tác trồng rừng, PCCCR và PCTT, TKCN:**

Tổ chức phát động “Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ” Giáp Thìn 2024, số cây phân tán trồng được là 9.299 cây, đạt 100% kế hoạch huyện giao. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác trồng, chăm sóc, bảo vệ, phát triển và quản lý khai thác rừng trồng, công tác phòng cháy, chữa cháy rừng; an ninh rừng được giữ vững, không có cháy rừng xảy ra. Diện tích khai thác và trồng lại rừng được 119 ha, năng suất đạt 70 tấn/ha, sản lượng khai thác được 8.330 tấn. Độ che phủ rừng là 51%, đạt 100% kế hoạch.

- Tổ chức kiện toàn Ban chỉ huy PCTT, TKCN và Phòng thủ dân sự xã; Kiện toàn đội xung kích PCTT, TKCN xã; Xây dựng các phương án PCTT, TKCN và Phòng thủ dân sự xã năm 2024; Xây dựng các phương án PCLB cho các hồ đập

có nguy cơ mất an toàn trên địa bàn xã năm 2024. Trong năm không xảy ra thiên tai, bão lụt lớn, không có thiệt hại về người, cơ sở vật chất và hoa màu.

**1.2. Sản xuất Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp:** Duy trì tăng trưởng khá, tập trung chủ yếu trên các sản phẩm như: Vật liệu xây dựng, gạch không nung, đồ mộc dân dụng, với tổng giá trị thu nhập của các ngành tiểu thủ công nghiệp – xây dựng ước đạt 102,046 tỷ đồng, chiếm 21,2%, đạt 85,19% KH năm.

**1.3. Dịch vụ thương mại, tiền công tiền lương:** Các hoạt động kinh doanh dịch vụ như bán hàng tạp hóa, dịch vụ ăn uống, vận tải bằng phương tiện cơ giới, sản xuất nông nghiệp bằng cơ giới hóa ngày càng phát triển. Công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, buôn bán hàng giả, hàng kém chất lượng luôn được tăng cường kiểm soát chặt chẽ. Giá cả hàng hóa trên thị trường cơ bản ổn định, đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của nhân dân, các khoản thu nhập từ tiền công, tiền lương cơ bản ổn định và tăng thêm do chính sách tăng lương cho cán bộ, công chức, người lao động. Tổng giá trị thu nhập các ngành dịch vụ, thu từ tiền công tiền lương ước đạt 255,116 tỷ đồng, chiếm 53%, đạt 85,35% KH năm.

**1.4. Công tác phát triển doanh nghiệp:** UBND xã luôn chú trọng đẩy mạnh việc thực hiện các cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thành lập doanh nghiệp và chuyển đổi hộ kinh doanh cá thể sang thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, trong năm 2024 thành lập thêm 02 doanh nghiệp, đạt 100% KH huyện giao.

#### **1.5. Công tác xây dựng Nông thôn mới:**

Năm 2024 xã hoàn thành 2 tiêu chí (Tiêu chí số 2 về giao thông, Tiêu chí số 17 về Môi trường và ATTP) và hoàn thiện các chỉ tiêu trong Tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất nhà văn hóa các thôn và sân vận động khu trung tâm đến nay số tiêu chí đã đạt được 19/19 tiêu chí. Mở rộng được trên 10,046 km đường trục thôn; trên 1,5 km đường nội đồng; 2 km rãnh thoát nước đường giao thông; xây nhà mới 24 nhà; cải tạo nâng cấp 33 nhà; xây dựng tường rào, cổng ngõ 50 nhà; xây mới cải tạo 52 công trình vệ sinh. Cải tạo, nâng cấp trạm y tế xã Mậu Lâm, hạng mục: Xây mới nhà xe, mái tôn, quét sơn và một số hạng mục phụ trợ khác

Tổng kinh phí thực hiện 37.460,6 triệu đồng (trong đó: vốn ngân sách xã: 947,541 triệu đồng; vốn dân đóng góp là 36.951 triệu đồng).

#### **1.6. Hoạt động tài chính ngân sách:**

\* Thực hiện phân bổ kinh phí cho các ngành, đoàn thể thực hiện nhiệm vụ, chương trình theo dự toán được duyệt; kịp thời bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phòng chống thiên tai, dịch bệnh; công tác chi ngân sách đảm bảo theo dự toán và đáp ứng kịp thời nhiệm vụ chi.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thực hiện được: 12.013.149.813 đồng/ 7.760.759.000 đồng, bằng 154,8% dự toán huyện giao. Trong đó:

- Thu ngân sách trên địa bàn thực hiện được 452.321.651 đồng
- Thu trợ cấp cân đối 5.863.106.000 đồng
- Thu bổ sung mục tiêu 3.603.474.250 đồng
- Thu chuyển nguồn năm 2023 sang năm 2024 1.729.662.000 đồng

- Thu điều tiết đầu giá QSD đất ở 364.585.912 đồng  
 Tổng chi Ngân sách địa phương thực hiện được: 12.013.149.813 đồng/  
 7.760.759.000 đồng đạt 154,8% dự toán huyện giao. Trong đó:

- Chi thường xuyên thực hiện được 10.539.829.901 đồng
- Chi đầu tư xây dựng cơ bản 1.473.319.912 đồng

\* Tổng dư nợ ngân hàng hơn 129 tỷ đồng, trong đó: Ngân hàng chính sách là 54 tỷ, ngân hàng nông nghiệp là 70 tỷ còn lại là từ các tổ chức tín dụng khác. Các nguồn vốn được nhân dân đầu tư phát triển sản xuất, xây dựng, chỉnh trang nhà cửa. Hiện tại đang phát huy tốt hiệu quả trong việc xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống nhân dân.

### **1.6. Quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường.**

Công tác quản lý nhà nước về Tài nguyên & Môi trường được tập trung chỉ đạo đạt kết quả tốt. Phối hợp với các phòng ban UBND huyện thực hiện chi trả bồi thường GPMB hoàn thành Công trình đường điện Nậm Sum - Nông Cống, giải phóng mặt bằng thực hiện khởi công Dự án làm đường Mậu Lâm – Phú Nhuận, đường Rộc Môn - Cầu Hồ. Thực hiện xong thỏa thuận đền bù xây dựng trạm biến áp tại thôn Hợp Tiến và thôn Đồng Mộc. Lập hồ sơ giải phóng mặt bằng xây dựng hạ tầng thu hồi đất để đưa vào Đầu giá Quyền sử dụng đất mặt bằng quy hoạch Bãi Trung đoàn và Kho Lương thực cũ thôn Bái Gạo 2. Phối hợp với chi nhánh văn phòng đất đai huyện Như Thanh đo đạc địa chính xong khu đất mở quảng trả về và đất UBND xã quản lý tại thôn Tâm Tiến. Phối hợp với các phòng ban UBND huyện giám sát 02 cơ sở thu mua keo nguyên liệu vi phạm dừng hoạt động theo quy định. Xác nhận hồ sơ cho 63 hộ chuyển nhượng, cho tặng, thừa kế; cấp đổi, cấp lại; chuyển mục đích đất vườn ao cùng thửa sang đất ở cho 15 hộ, công nhận đất ở cho 01 hộ, tổng số tiền sử dụng đất thu nộp ngân sách Nhà nước là 854.487.000 đồng.

Phối hợp với các phòng ban của UBND huyện để kiểm tra lập hồ sơ xây dựng phòng học 2 tầng 4 phòng trường Tiểu học Mậu Lâm 2. Kiểm tra đủ điều kiện xây dựng nhà cho 06 hộ hướng dẫn hộ có nhu cầu XD trên đất đầu giá xin huyện cấp phép xây dựng.

Đôn đốc các thôn tăng cường giữ vệ sinh chung, lập kế hoạch hưởng ứng tháng vệ sinh môi trường, ngày nước thế giới, ngày khí tượng thế giới, hưởng ứng 90 phút tắt điện chống hiệu ứng nhà kính năm 2024.

### **2. Hoạt động văn hóa – xã hội.**

**2.1. Hoạt động văn hóa, thông tin tuyên truyền:** Hoạt động văn hóa, thông tin tập trung tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị và các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh, huyện, xã. Xây dựng kế hoạch thông tin tuyên truyền năm 2024; văn hóa xã tổ chức treo 24 lượt băng zôn, lắp đặt 1 pano lớn, 10 pano nhỏ tuyên truyền nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, QPAN năm 2024. Đăng tải 55 tin bài, 20 văn bản trên trang thông tin điện tử, xã hoàn thành chỉ tiêu xã đạt chuyển đổi số. Xây dựng kế hoạch tổ chức rà soát gia đình văn hóa, gia đình thể thao năm 2024, kết quả, toàn xã có 80% hộ gia đình đạt gia đình văn hóa, đạt 100% kế hoạch

huyện giao, ra mắt 2 câu lạc bộ văn nghệ Dân tộc Mường tại thôn Bái Gạo I, Rộc Môn.

Phong trào rèn luyện thể dục thể thao được phát triển mạnh trong nhân dân, trong năm tổ chức thành công giải bóng chuyền Công – Nông – Binh nam, nữ, tham gia giải thể thao các dân tộc và giải cầu lông, bóng bàn do huyện tổ chức đạt giải nhất toàn đoàn.

Đài truyền thanh xã duy trì hoạt động thường xuyên, phát sóng, tiếp sóng các chương trình truyền thanh tuyên truyền các ngày lễ lớn và tuyên truyền phòng chống dịch bệnh trong tình hình mới, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm, an toàn thực phẩm, phòng chống đuối nước... với thời lượng 60 buổi/tháng, tháng cao điểm tuyên truyền 90 buổi/tháng.

## **2.2. Chính sách xã hội.**

Triển khai đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách an sinh xã hội, tăng cường công tác đào tạo nghề, xuất khẩu lao động, tiếp nhận và trao 674 suất quà cho các đối tượng với tổng số tiền là 272.870.000 đồng. Thực hiện tốt công tác chúc thọ, mừng thọ nhân dịp Tết Nguyên Đán Giáp Thìn năm 2024 cho 138 cụ cao tuổi. Tổ chức tốt các hoạt động kỷ niệm 77 năm ngày thương binh, liệt sỹ 27/7 như thăm tặng quà bà mẹ Việt Nam anh hùng, các gia đình chính sách, tổ chức thấp nền tri ân tại đài tưởng niệm Liệt sỹ. Rà soát, bình xét hộ gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ khó khăn về nhà ở để hỗ trợ làm mới và sửa chữa, toàn xã có 49 hộ, trong đó đăng ký thực hiện năm 2024 là 24 hộ. Trong năm có 21 lao động đi xuất khẩu có thời hạn ở nước ngoài, đạt 140% kế hoạch năm. Xây dựng kế hoạch triển khai công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024. Kết quả: Hộ nghèo giảm từ 4,69% xuống còn 2,5%, đạt 115,2% KH giao; Hộ cận nghèo giảm 4,14% xuống còn 2,88%. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 92,5%, đạt 100% KH năm, thường xuyên nắm bắt tình hình đời sống nhân dân không để xảy ra tình trạng thiếu đói trong thời kỳ giáp hạt. Thực hiện bàn giao 01 nhà và đang thực hiện 02 nhà cho hộ khó khăn về nhà ở theo Chỉ thị 22 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa.

Các chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước thuộc chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số luôn được tổ chức thực hiện đồng bộ, chặt chẽ, đúng quy định, đảm bảo tiến độ đề ra. Trong năm thực hiện khởi công cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa thôn Đồng Bóp, hỗ trợ bồn chứa nước cho 20 hộ nghèo người DTTS, tổ chức truyền thông giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cho học sinh trường THCS Mậu Lâm, tập huấn kiến thức pháp luật cho cán bộ xã, thôn và người DTTS cho trên 171 lượt người.

**2.3. Về Giáo dục:** Trong năm các trường học đã thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm đặt ra. Công tác kỷ cương, nề nếp trong các nhà trường được chấn chỉnh và duy trì ổn định. Thực hiện tốt công tác dạy học, công tác kiểm định chất lượng và xây dựng trường chuẩn quốc gia. Tham gia các kỳ thi, hội thi cấp huyện; tham gia có hiệu quả các kỳ thi, hội thi cấp tỉnh. Chỉ đạo hoàn thành chương trình và tổng kết năm học 2023 - 2024 theo đúng kế hoạch, quy định. Các trường học thực hiện việc xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học và xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2023 – 2024, tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2024 -

2025. Xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động hè năm 2024; phối hợp với các tổ chức đoàn thể trên địa bàn để bàn giao học sinh cho các địa phương trong hè.

\* Kết quả: Năm học 2023 – 2024, tổng số cán bộ, viên chức, nhân viên: 135 người, cán bộ quản lý: 9 người, Giáo viên giỏi huyện: 03, sáng kiến kinh nghiệm: 18, trong đó cấp tỉnh: 3; cấp huyện 15.

\* Tổng số lớp học: có 64 nhóm lớp học trong đó: Tiểu học II: 14 lớp; Tiểu học I: 15 lớp; Mầm non: 20 nhóm lớp: 4 nhóm và 16 lớp; THCS 15 lớp.

\* Tổng số học sinh 3 cấp học: 1.888 HS trong đó: THCS= 551 HS. Tiểu học I: 393 Hs; Tiểu Học II: 414 HS; Mầm Non: 530 HS.

\* Học Sinh Giỏi các cấp năm học 2023 - 2024:

- Học sinh giỏi cấp Quốc gia: 02; Học sinh đạt giải HS giỏi cấp Tỉnh: 13; Học sinh giỏi cấp Huyện: 102, học sinh đạt giải thi các môn thể thao: 20.

\* Xếp loại chất lượng học sinh:

- THCS: Học sinh giỏi 43 HS; HS khá 235; HS TB 159; HS yếu 14.

- Tiểu Học: Học sinh xếp loại Hoàn thành tốt: 311, đạt 38,5%; xếp loại hoàn thành: 492, đạt 60,9%; chưa hoàn thành 05, chiếm 0,6%.

- Mầm non: 529 cháu đạt yêu cầu = 100%.

Năm học 2024 – 2025 các nhà trường thực hiện tốt nền nếp dạy và học, tổ chức họp phụ huynh đầu năm để thông qua các khoản thu đóng góp xã hội hóa giáo dục. Hoàn thành hồ sơ phổ cập giáo dục xóa mù chữ năm học 2024 – 2025, tổ chức khai giảng trung tâm học tập cộng đồng và phát động tuần lễ học tập suốt đời. Trường Tiểu học Mậu Lâm 2 tiếp tục hoàn thiện các hạng mục để công nhận lại trường chuẩn Quốc gia.

- *Công tác khuyến học*: Hội cha mẹ học sinh, các trường, các tổ chức hội và dòng họ đã hoạt động tích cực và hiệu quả; đã kịp thời động viên, khen thưởng cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh nghèo vượt khó vươn lên học giỏi và học sinh thi đậu vào các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn với số tiền khen thưởng công tác khuyến học trong năm là 18.370.000 đồng.

**2.4. Công tác y tế:** Trạm y tế làm tốt công tác khám chữa bệnh cho nhân dân và công tác phòng chống dịch bệnh trên người. Tổng lượt khám và điều trị tại Trạm y tế là 3.920 lượt, trong đó khám cấp thuốc BHYT: 861 lượt người. Xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra công tác y tế, vệ sinh môi trường và VSATTP. Trong năm đã thành lập đoàn kiểm tra chất lượng vệ sinh ATTP trong khu vực các hộ kinh doanh ở chợ Mậu Lâm và các hộ kinh doanh các mặt hàng thực phẩm. Qua kiểm tra 03 đợt tết Nguyên Đán và tháng VS ATTP, tết Trung Thu với tổng số 69 hộ, chấn chỉnh, xử lý kịp thời hàng không rõ nguồn gốc, hết thời hạn sử dụng, giá cả hàng hóa được bình ổn, xã được thẩm định công nhận lại xã đạt chuẩn An toàn thực phẩm, trong năm Trạm y tế được công nhận đạt chuẩn theo Quyết định 1300 ngày 09/03/2023 của bộ Y tế;

- *Công tác ĐSKHHGD Chăm sóc, bảo vệ bà mẹ, trẻ em*: làm tốt công tác tuyên truyền, chính sách dân số, cung cấp đầy đủ phương tiện tránh thai, tiếp thị xã hội; năm 2024 toàn xã sinh 133 trẻ, trong đó: nam là 68 trẻ, nữ 65 trẻ, tỷ lệ chênh lệch giới tính khi sinh là 105 nam/100 nữ; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên là 0,7%, tỷ lệ

trẻ em dưới 6 tuổi được tiêm phòng đạt 95%, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm còn 10%, đạt 100% KH đề ra.

### **3. Về Quốc phòng – An ninh.**

#### **3.1. Công tác Quốc phòng.**

Duy trì nghiêm chế độ trực SSCĐ trong các ngày nghỉ, ngày lễ không để xảy ra tình huống bị động bất ngờ, giữ vững ANCT, TTATXH trên địa bàn. Đặc biệt trong dịp nghỉ Tết Nguyên đán Giáp Thìn; Giỗ tổ Hùng Vương (10/3 âm lịch); Ngày Giải phóng Miền Nam 30/4; Quốc tế Lao động 01/5; kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2024); kỷ niệm 79 năm Cách mạng Tháng 8 và Quốc khánh 02/9. Xây dựng các loại văn kiện, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, kế hoạch công tác đảng, công tác chính trị năm 2024. Tổ chức đón nhận 07 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự năm 2024 trở về địa phương. Tổ chức gặp mặt đồng viên và bàn giao 07 thanh niên lên đường nhập ngũ năm 2024 (06 nhập ngũ quân sự và 01 nhập ngũ Công an). Tham mưu cho UBND xã quyết định kết nạp 17 đồng chí dân quân năm thứ nhất và tham gia huấn luyện dân quân năm thứ nhất cụm 1 tại xã bảo đảm an toàn. Tổ chức huấn luyện cho lực lượng dân quân cơ động và dân quân tại chỗ năm 2024 theo đúng kế hoạch, bảo đảm an toàn tuyệt đối. Tổ chức đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu cho 49 thanh niên đủ 17 tuổi trong năm. Rà soát, lập danh sách các đối tượng bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh năm 2024. Triển khai kế hoạch tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ năm 2025, tuyển chọn được 15 thanh niên đảm bảo đạt tiêu chuẩn, hiện đã được Hội đồng nghĩa vụ quân sự huyện thẩm nhập và hoàn thiện các loại hồ sơ cần thiết chuẩn bị nhập ngũ.

**3.2. Công tác An ninh.** Lực lượng Công an tổ chức thực hiện tốt công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy chữa cháy. Tình hình An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội cơ bản được giữ vững ổn định, không xảy ra các vụ việc phức tạp, đột xuất, bất ngờ, không để hình thành các băng ổ nhóm tội phạm xã hội đen, các điểm, tụ điểm phức tạp về ma túy... Trong năm 2024 trên địa bàn xã xảy ra 02 vụ mất ANTT, trong đó 01 vụ có ý gây thương tích và 01 vụ gây rối TT công cộng, bằng 02 đối tượng, làm 02 người bị thương, các vụ việc đều được chuyển công an huyện xử lý kịp thời theo quy định. Phối hợp với công an huyện tiến hành cấp Căn cước Công dân, hồ sơ định danh cá nhân điện tử cho trẻ em từ 0 đến 14 tuổi cho 1.235 người. Làm tốt công tác đăng ký, quản lý cư trú trên địa bàn, không để xảy ra vi phạm. Tổ chức ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc gắn với diễn đàn công an lắng nghe ý kiến nhân dân năm 2024. Ra mắt mô hình An ninh trật tự cơ sở và lựa chọn được 39 tổ viên tổ bảo vệ ANTT cơ sở đi vào hoạt động, bước đầu mang lại hiệu quả cao trong bảo đảm ANTT. Thực hiện công tác chuyên hóa địa bàn phức tạp về an ninh trật tự an toàn xã hội, ra mắt mô hình xã an toàn về ma túy, không ma túy. Công tác quản lý hành chính được tăng cường, phong trào toàn dân bảo vệ ANTT được đẩy mạnh.

#### **4. Hoạt động tư pháp và Bộ phận một cửa:**

- *Công tác tư pháp, hộ tịch:* Tổng số đăng ký hộ tịch 509 trường hợp về các lĩnh vực: Đăng ký khai sinh; Đăng ký kết hôn; Đăng ký khai tử; Xác nhận tình

trạng hôn nhân, cấp bản sao hộ tịch. Hoàn thành công tác số hóa hộ tịch cho 9.096 hồ sơ hộ tịch, đạt 100% chỉ tiêu giao.

- *Hoạt động bộ phận một cửa*: Bộ phận một cửa luôn duy trì tốt công tác tiếp dân, giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, năm 2024 bộ phận một cửa đã tiếp nhận 945 hồ sơ, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 945 hồ sơ, số từ kỳ trước chuyển qua: 0 hồ sơ. Số lượng hồ sơ đã giải quyết 937 hồ sơ, trong đó: Giải quyết trước hạn 679 hồ sơ, Đúng hạn: 246 hồ sơ, Quá hạn: 12 hồ sơ. Số lượng hồ sơ đang giải quyết là 08 hồ sơ, hồ sơ tiếp nhận trực tuyến là 668 hồ sơ, trong đó một phần: 413/440 HS, đạt 93,86%, hồ sơ toàn trình: 255/255 hồ sơ, tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận trực tuyến là 96,1%, đạt 138,1% KH huyện giao, chứng thực điện tử 142 lượt. Tổng phí, lệ phí thu nộp là 21.473.000 đồng, đạt 119,3% KH giao.

### **5. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, phòng chống tham nhũng.**

Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Trong năm đã tiếp 08 lượt công dân bằng 04 vụ việc (không có đoàn đông người). Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được tổ chức thực hiện tốt theo quy định, đảm bảo đúng kế hoạch, tiến độ; đã tiếp nhận, phân loại 04 đơn bằng 04 vụ việc, trong đó: đơn đủ điều kiện xử lý 04 đơn bằng 04 vụ việc thuộc lĩnh vực đất đai, các đơn đề nghị, phản ánh, kiến nghị đã giải quyết xong 04 đơn, đạt tỷ lệ 100%. Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, kê khai tài sản, thu nhập không đúng quy định.

### **6. Phối hợp với MTTQ và các đoàn thể.**

UBND xã thường xuyên, tích cực, chủ động phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ và các đoàn thể xã trong việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, triển khai tốt các hoạt động, chương trình phối hợp trên các lĩnh vực và đạt được nhiều kết quả tích cực, tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Phối hợp với MTTQ tổ chức thành công Đại hội MTTQ nhiệm kỳ 2024 – 2029; triển khai xây dựng và ban hành hướng dẫn Tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân; Hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức thành công tổng kết thôn nhiệm kỳ 2021 – 2024 và kiện toàn Trưởng thôn nhiệm kỳ 2024 – 2026; tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc năm 2024; vận động giúp đỡ người nghèo, an sinh xã hội..... Phối hợp với Hội phụ nữ tham dự cuộc thi nhà sạch vườn đẹp; trồng hoa tại các thôn, đẩy mạnh các hoạt động bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng cho hội viên, phụ nữ, phòng chống tệ nạn xã hội và phòng chống xâm hại trẻ em. Phối hợp với Hội Nông dân tuyên truyền, vận động nông dân phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững; đổi mới và nâng cao hiệu quả các hoạt động tư vấn, hỗ trợ, dịch vụ, đào tạo nghề cho nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh. Phối hợp với Đoàn xã tổ chức thành công giải bóng đá thiếu nhi năm 2024, Đại hội Hội liên hiệp thanh niên nhiệm kỳ 2024 - 2029. Phối hợp với Hội Cựu chiến binh tuyên truyền vận động cán bộ, hội viên tổ chức thực



hiện có hiệu quả mô hình “Gia đình Cựu chiến binh 4 không”, trồng đường cau tại các thôn.....

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN.**

### **1. Tồn tại, hạn chế.**

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2024 còn những hạn chế, yếu kém cần khắc phục, đó là:

- Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo có lúc, có nơi chưa thật sự quyết liệt, chưa đồng bộ, hiệu quả chưa cao, công tác phối hợp trong lãnh đạo, chỉ đạo quản lý điều hành của chính quyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong triển khai thực hiện nhiệm vụ có lúc còn chậm, chưa đồng bộ, vai trò tham mưu của một số lĩnh vực và một số cán bộ chuyên môn còn hạn chế.

- Kinh tế Nông nghiệp phát triển chưa bền vững, chưa tương xứng với tiềm năng của xã.

- Tổ chức thực hiện đối với một số tiêu chí về xây dựng nông thôn mới trên toàn địa bàn xã còn chưa đồng đều còn có một số thôn việc tổ chức triển khai còn chậm so kế hoạch đề ra; công tác vệ sinh môi trường, đường làng ngõ xóm còn có thôn chưa thực hiện tốt.

- Công tác thu ngân sách trên địa bàn như chỉ tiêu thu thầu công ích, thu nợ cũ còn đạt thấp.

- Công tác quản lý tài nguyên khoáng sản còn hạn chế, tình trạng khai thác khoáng sản vẫn còn xảy ra.

### **2. Nguyên nhân.**

\* *Nguyên nhân khách quan:* Tình hình thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp, khó dự báo, giá cả thức ăn chăn nuôi, chi phí nguyên vật liệu đầu vào tăng cao ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất và đời sống của Nhân dân.

\* *Nguyên nhân chủ quan:* Vai trò người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa năng động sáng tạo trong điều hành, chưa chủ động trong công việc; công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc chưa thường xuyên, chưa nghiêm túc. Công tác phối hợp giải quyết công việc có nội dung chưa chặt chẽ, chưa kịp thời. Công tác kỷ luật, kỷ cương hành chính chấp hành giờ giấc làm việc, hội nghị, chế độ thông tin báo cáo của một số cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách ở xã, thôn còn thực hiện chưa nghiêm túc, ảnh hưởng không nhỏ đến công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã. Công tác tuyên truyền, vận động chưa thực sự sâu rộng, hình thức tuyên truyền chưa phong phú nên nhiều chủ trương, chính sách người dân chưa nắm bắt đầy đủ, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

## **Phần thứ hai**

## **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ-XÃ HỘI NĂM 2025.**

### **I. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

#### **1. Phương hướng chung.**

Tăng cường triển khai thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của Chính phủ, của tỉnh, của huyện. Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh cải

cách hành chính, thu hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển; đẩy mạnh thực hiện chương trình trọng tâm, 2 khâu đột phá trong nghị quyết Đảng bộ xã lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đổi mới phương thức sản xuất để phát triển nông, lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất; thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số; khuyến khích xã hội hóa, nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm và bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, chủ động phòng, chống thiên tai, tăng cường bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; xiết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội bức xúc, nâng cao hiệu lực hiệu quả chỉ đạo điều hành, bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

## **2. Các chỉ tiêu chủ yếu:**

### **2.1. Các chỉ tiêu về kinh tế:**

1. Thu nhập bình quân đầu người 60,4 triệu đồng/người/năm
2. Tổng sản lượng lương thực bình quân hàng năm 5.369 tấn.
3. Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao là 15ha. Trong đó: Diện tích đất sản xuất nông nghiệp được ứng dụng công nghệ cao là 07 ha.
4. Diện tích, năng suất, sản lượng một số cây trồng chủ yếu:
  - 3.1. Cây lúa cả năm: Diện tích: 894,5 ha; Năng suất: 59 tạ/ha; Sản lượng: 5.277 tấn.
  - 3.2. Cây ngô cả năm: Diện tích: 23 ha; Năng suất: 40 tạ/ha; Sản lượng: 92 tấn.
5. Tổng đàn gia súc, gia cầm:
  - Tổng đàn trâu: 400 con
  - Tổng đàn bò: 235 con
  - Tổng đàn lợn: 2.000 con
  - Tổng đàn gia cầm: 32.000 con
6. Sản lượng nuôi trồng, khai thác thủy sản 236,8 tấn.
7. Tỷ lệ tăng thu ngân sách bình quân hàng năm 12%
8. Số lượng doanh nghiệp hành lập mới 02 doanh nghiệp
9. Tỷ lệ thôn đạt chuẩn Nông thôn mới; trong đó tỷ lệ thôn đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu: Duy trì và nâng cao các tiêu chí Nông thôn mới
10. Tỷ lệ giao thông trên địa bàn (Không tính quốc lộ, tỉnh lộ và đường xã) được cứng hoá 100%.

### **2.2. Các chỉ tiêu về văn hóa – xã hội:**

1. Tốc độ tăng dân số bình quân hàng năm 0,7%
2. Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được tiêm phòng hàng năm 95%
3. Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm y tế trên tổng dân số 96%
4. Tỷ lệ hộ có nhà ở đạt chuẩn 90%
5. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm 1%
6. Tỷ lệ hộ cận nghèo giảm còn 1,88%

7. Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn Gia đình văn hoá 81%

8. Tỷ lệ làng, thôn đạt tiêu chí kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Không

### **2.3. Các chỉ tiêu về môi trường:**

1. Tỷ lệ che phủ rừng 51%

2. Tỷ lệ dân số nông thôn dùng nước hợp vệ sinh 100%. Trong đó: Tỷ lệ dân số nông thôn dùng nước sạch là 90%.

3. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý 90%

### **2.4. Chỉ tiêu về quốc phòng-An ninh:**

1. Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn về an ninh trật tự 100%.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Chỉ đạo thực hiện sản xuất nông nghiệp; huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển, tạo bước đột phá trong tăng trưởng về giá trị sản xuất.**

*1.1. Đẩy mạnh phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản và chương trình xây dựng nông thôn mới.*

Đẩy mạnh áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới vào sản xuất; chuyển đổi cơ cấu mùa vụ, cây trồng, vật nuôi, chuyển đổi diện tích đất lúa, trồng màu hiệu quả thấp sang trồng các loại cây trồng khác có hiệu quả kinh tế cao hơn. Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm gắn với thực hiện xây dựng NTM. Phát triển nhanh các con nuôi đặc sản truyền thống như lợn cỏ, lợn rừng lai, ốc nhồi, gà ri, dê, ong mật...Tập trung thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

Tập trung chỉ đạo triển khai công tác trồng rừng, chăm sóc, bảo vệ rừng trồng, quản lý nghiêm việc khai thác rừng và công tác PCCCR. Tăng cường tu sửa, nâng cấp các hồ đập, công trình thủy lợi; chỉ đạo sử dụng nước tưới hợp lý phục vụ sản xuất; thực hiện tốt công tác phòng chống thiên tai theo phương châm “4 tại chỗ”. Chỉ đạo huy động, lồng ghép các nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, của Tỉnh, của huyện, của xã và các nguồn xã hội hóa để đầu tư các công trình hạ tầng, thực hiện có hiệu quả chương trình xây dựng NTM, NTM nâng cao.

*1.2. Tăng cường quản lý ngân sách nhà nước; coi trọng nuôi dưỡng và phát triển nguồn thu; sử dụng đúng quy định, có hiệu quả ngân sách nhà nước, ưu tiên chi cho đầu tư phát triển*

Tăng cường các giải pháp thu ngân sách Nhà nước, nhất là thu từ tiền sử dụng đất. Thực hiện tốt các biện pháp quản lý nguồn thu, chống thất thu, kiên quyết thu hồi các khoản nợ đọng theo quy định. Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng tăng chi đầu tư, giảm chi thường xuyên, triệt để tiết kiệm các khoản chi ngân sách để dành nguồn thực hiện cải cách chính sách tiền lương và bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 7 Khóa XII.

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong xã hội hóa đầu tư xây dựng các công trình công cộng, dân sinh. Tranh thủ sự hỗ trợ từ các chương trình mục tiêu Quốc gia và các nguồn vốn khác để phát triển. Đảm bảo điều hành ngân sách theo kế

hoạch, tăng nguồn chi đầu tư phát triển. Phát huy vai trò của các ngân hàng nhằm hỗ trợ người dân, đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế, thực hiện chính sách an sinh xã hội.

*1.3. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về tài nguyên và môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu*

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai; khai thác, sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên, khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường. Hoàn thành tốt công tác thu hồi đất GPMB thực hiện các dự án trên địa bàn xã. Thực hiện tốt công tác đấu giá quyền sử dụng đất năm 2025 theo kế hoạch được phê duyệt. Thực hiện tốt công tác giao đất, cấp cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách về bảo vệ môi trường; Kế hoạch hành động số 135/KH-UBND ngày 15/9/2016 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

**2. Nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa - xã hội; thực hiện tốt công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm và nâng cao đời sống Nhân dân.**

*2.1. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao*

Nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền về tăng trưởng kinh tế gắn với phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; phát triển kinh tế đi đôi với phát triển văn hóa, vì sự tiến bộ, phát triển con người. Tiếp tục tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tham gia của đông đảo các tầng lớp Nhân dân, tạo thành nhân tố quyết định góp phần làm chuyển biến tích cực sự nghiệp phát triển văn hóa. Huy động tối đa các nguồn lực xã hội hóa để tiếp tục tôn tạo, bảo tồn và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa.

Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong phát thanh, dịch vụ công trực tuyến và phòng họp không giấy tờ, đẩy mạnh công tác chuyển đổi số. Duy trì hoạt động có hiệu quả hệ thống phòng họp trực tuyến, hệ thống thông tin một cửa điện tử. Tập trung nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao. Khuyến khích xã hội hóa đầu tư trong xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao phục vụ nhu cầu vui chơi giải trí của người dân. Đẩy mạnh phát triển thể dục, thể thao quần chúng; thực hiện tốt cuộc vận động toàn dân rèn luyện thể dục, thể thao. Đẩy mạnh thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng NTM; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và Lễ hội.

*2.2. Tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo; Quyết định số 700-QĐ/TU ngày 10/9/2021 của Tỉnh ủy Thanh Hóa về việc ban hành Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục giai đoạn 2021 - 2025; Chiến lược phát triển giáo dục 2021-2030, tầm nhìn 2045. Tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, bảo đảm chuẩn hóa đội ngũ các cấp học và trình độ đào tạo theo quy định của Luật giáo dục. Tiếp tục đổi mới

manh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học để nâng cao chất lượng toàn diện gắn với phát hiện, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng mũi nhọn. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau trung học cơ sở. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm dạy học thiết thực và hiệu quả. Thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

### *2.3. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân*

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới. Nâng cấp, tu sửa trạm y tế bằng nguồn vốn các dự án, các chương trình Quốc gia và từ ngân sách xã. Đẩy mạnh tuyên truyền các biện pháp nhằm đảm bảo cân bằng giới tính khi sinh. Nâng cao chất lượng dân số gắn với chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình; phấn đấu tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm còn dưới 10%. Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác an toàn thực phẩm; nâng cao trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân với an toàn thực phẩm.

*2.4. Thực hiện đồng bộ các chương trình, dự án về giảm nghèo nhanh và bền vững, giải quyết việc làm và an sinh xã hội; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chính sách dân tộc.*

Tổ chức đầy đủ, kịp thời, đúng quy định của nhà nước trong công tác đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn, các chế độ chính sách an sinh xã hội. Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ giảm nghèo; tiếp tục nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền và người dân đối với công tác giảm nghèo nhanh và bền vững. Tăng cường tuyên truyền, vận động, giáo dục, thông tin kịp thời đầy đủ các chủ trương, chính sách để người nghèo, người cận nghèo, người mới thoát nghèo được tiếp cận với các nguồn lực của nhà nước, chủ động phát triển kinh tế hộ gia đình; phấn đấu giảm 1% tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2022 – 2025.

Tăng cường công tác xuất khẩu lao động; đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phát triển đối tượng tham gia và mở rộng diện bao phủ BHXH, BHYT. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo vệ, chăm sóc trẻ em; thúc đẩy bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, các dự án thuộc chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi. Tiếp tục phối hợp rà soát hỗ trợ làm nhà ở cho hộ nghèo, hộ khó khăn về nhà ở theo Chỉ thị 22 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa.

## **3. Củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.**

### *3.1. Bảo đảm quân sự - quốc phòng địa phương*

Tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân; xây dựng lực lượng vũ trang vững mạnh toàn diện, nâng cao khả năng sẵn sàng chiến đấu, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đẩy mạnh thực hiện hai khâu đột phá về xây dựng chính quy và rèn luyện kỷ luật. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, công an xã, lực lượng làm nhiệm vụ giữ gìn an ninh trật tự ở cơ sở vững mạnh. Chỉ đạo các lực lượng chức năng thường

xuyên nắm chắc tình hình địa bàn, chủ động lực lượng, phương tiện sẵn sàng cơ động xử lý kịp thời, hiệu quả trong mọi tình huống xảy ra. Thực hiện tốt việc giao quân năm 2024 và nhiệm vụ tuyển quân năm 2025.

### *3.2. Đảm bảo công tác bảo vệ an ninh, trật tự.*

Nâng cao hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Trọng tâm là tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo an ninh trật tự, Tổ bảo vệ an ninh trật tự cơ sở, Tổ an ninh xã hội. Tăng cường công tác nắm tình hình, tuần tra kiểm soát để kịp thời ngăn chặn các hành vi phạm tội xảy ra, đồng thời nhanh chóng phát hiện tội phạm, truy bắt tội phạm để không gây nguy hiểm cho xã hội, hình thành “điểm nóng”, phức tạp về an ninh trật tự. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật, đảm bảo trật tự an toàn giao thông và phòng, chống cháy nổ, phát huy mô hình camera giám sát an ninh. Tiếp tục thực hiện Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ về Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

### **4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, siết chặt kỷ luật kỷ cương, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành; tăng cường phòng chống tham nhũng, lãng phí.**

Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, công chức; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành nội quy, quy chế hoạt động và các quy định trong quản lý nhà nước. Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, căn cứ vào chất lượng, hiệu quả công việc, làm cơ sở bình xét thi đua, khen thưởng, phê bình, kỷ luật.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính giai đoạn 2021-2030, cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2025; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của chính quyền; sử dụng văn bản điện tử, chữ ký số và kết nối liên thông trên trực liên thông văn bản quốc gia; Thực hiện tốt mô hình chính quyền thân thiện vì nhân dân phục vụ, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, người dân.

Tăng cường sự phối hợp giữa chính quyền với MTTQ và các đoàn thể trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, tạo sự đồng thuận, quyết tâm cao thực hiện thắng lợi mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND huyện (BC);
- TV Đảng ủy (BC);
- Thường trực HĐND (BC);
- Các phó chủ tịch (TH);
- 13 thôn, 4 trường, trạm y tế;
- Đại biểu HĐND xã
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Dương Ngọc Chinh**

**BIỂU BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC - UBND ngày 27/12/2024 của UBND xã Mậu Lâm)*

Số T T	Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2024		Thực hiện so với kế hoạch (%)	Ghi chú
			Kế hoạch	Thực hiện		
<b>I</b>	<b>Chỉ tiêu về kinh tế</b>					
1	Tổng giá trị sản xuất (Theo giá cố định năm 2010)	Tỷ đồng	565,020	481,351	85,19	
	- Trong đó: Giá trị sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản	Tỷ đồng	146,340	124,189	84,6	
2	Sản lượng lương thực có hạt	Tấn	5.203	5.282,46	101,5	
3	Diện tích, năng suất, sản lượng một số cây trồng chủ yếu					
3.1	Cây lúa cả năm					
-	Diện tích	ha	894,5	894,5	100	
-	Năng suất	Tạ/ha	57	57,25	101,4	
-	Sản lượng	Tấn	5.098	5.210	101,2	
3.2	Cây ngô cả năm					
-	Diện tích	ha	23	23	100	
-	Năng suất	Tạ/ha	40	40	100	
-	Sản lượng	Tấn	92	92	100	
4	Tổng đàn gia súc, gia cầm					
-	Tổng đàn trâu	Con	500	470	94	
-	Tổng đàn bò	Con	400	257	64,2	
-	Tổng đàn lợn	Con	2000	2.005	100	
-	Tổng gia cầm	Con	20.000	32.910	164,5	
5	Giá trị sản phẩm trên một ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản	Triệu đồng	95	95	100	
6	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu đồng	60	52,89	88,15	
7	Thành lập mới doanh nghiệp	Doanh nghiệp	02	02	100	
8	Thu ngân sách trên địa bàn	Tỷ đồng	1.6	607,465	37,96	
9	Xây dựng NTM	Tiêu chí	02	02	100	
10	Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn (không tính quốc lộ, tỉnh lộ và đường xã) được cứng hóa	%	100	100	100	
<b>II</b>	<b>Chỉ tiêu về Văn hóa – Xã hội</b>					
11	Tốc độ tăng dân số	%	0,72	0,7	102,8	
12	Tỷ lệ hộ nghèo giảm cuối năm	%	1,9	1,9	100	
13	Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng số lao động	%	41	41	100	
14	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	85	85	100	

15	Xuất khẩu lao động đạt	Người	15	21	140	
16	Tỷ lệ nhà ở đạt chuẩn của bộ xây dựng	%	90	90	100	
17	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm Y tế	%	92,5	92,5	100	
18	Giảm Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng	%	10	10	100	
19	Xây dựng xã đạt chuẩn quốc gia về y tế đến năm 2030	Tiêu chí	Duy trì	Đạt	100	
20	Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hoá	%	80	80	100	
<b>III CHỈ TIÊU VỀ MÔI TRƯỜNG</b>						
21	Tỷ lệ che phủ rừng	%	51	51	100	
22	Tỷ lệ chất thải sinh hoạt được thu gom (%)	%	90	90	100	
23	Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh (%)	%	100	100	100	
	- Tỷ lệ dân số dùng nước sạch (%)	%	87,4	87,4	100	
<b>IV Chỉ tiêu về an ninh quốc phòng</b>						
24	Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn về an ninh trật tự (%)	%	93	100	107,5	
25	Tỷ lệ đơn vị cơ sở an toàn làm chủ sẵn sàng chiến đấu	%	100	100	100	

Tổng số chỉ tiêu: 25 chỉ tiêu

Số chỉ tiêu đã đạt và vượt kế hoạch: 22 chỉ tiêu

Số chỉ tiêu không đạt: 03 chỉ tiêu



**BIỂU CHỈ TIÊU KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025***(Kèm theo Báo cáo số /BC - UBND ngày 27/12/2024 của UBND xã Mậu Lâm)*

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>ĐVT</b>	<b>KH năm 2025</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>I</b>	<b>Các chỉ tiêu về kinh tế</b>			
1	Thu nhập bình quân đầu người/năm	Triệu đồng	60,4	
2	Sản lượng lương thực bình quân hàng năm	Tấn	5.369	
3	Diện tích đất nông nghiệp được tích tụ, tập trung để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao	Ha	15	
	Trong đó: Diện tích đất sản xuất nông nghiệp được ứng dụng công nghệ cao	Ha	7	
4	Diện tích, năng suất, sản lượng các cây trồng chủ yếu			
	- Diện tích các cây trồng chủ yếu			
	Lúa	Ha	894,5	
	Ngô	Ha	23	
	Ngô làm thức ăn xanh	Ha	40	
	- Năng suất các loại cây trồng chủ yếu			
	Lúa	Tạ/ha	59.0	
	Ngô thương phẩm	Tạ/ha	40	
	Ngô làm thức ăn xanh	Tạ/ha	427	
	- Sản lượng các loại cây trồng chủ yếu			
	Lúa	Tấn	5.277	
	Ngô thương phẩm	Tấn	92	
	Ngô làm thức ăn xanh	Tấn	1.706	
5	Tổng đàn gia súc, gia cầm			
	Tổng đàn trâu	Con	400	
	Tổng đàn bò	Con	235	
	Tổng đàn lợn	Con	2.000	
	Tổng đàn gia cầm	Con	32.000	
6	Sản lượng nuôi trồng, khai thác thủy sản			
	Khai thác	Tấn		
	Nuôi trồng	Tấn	236,8	
7	Tỷ lệ tăng thu ngân sách	%	12	

8	Số lượng doanh nghiệp trên địa bàn	DN	2	
9	Tỷ lệ thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới	%	100	
	Trong đó: Tỷ lệ thôn (bản) đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	%	0	
10	Tỷ lệ đường giao thông trên địa bàn (không tính quốc lộ, đường tỉnh và đường huyện) được cứng hoá	%	100	
<b>II</b>	<b>Các chỉ tiêu về văn hóa - xã hội</b>			
1	Tốc độ tăng dân số	%	0,7	
2	Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được tiêm phòng hàng năm	%	95	
3	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế trên tổng dân số	%	96	
4	Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở đạt tiêu chuẩn	%	90	
5	Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm	%	1	
6	Tỷ lệ hộ cận nghèo còn	%	1,88	
7	Tỷ lệ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hoá	%	81	
8	Tỷ lệ làng, thôn, bản, tổ dân phố đạt tiêu chí kiểu mẫu theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh	%	0	
<b>III</b>	<b>Các chỉ tiêu về môi trường</b>			
1	Tỷ lệ che phủ rừng	%	51	
2	Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước hợp vệ sinh	%	100	
	Trong đó: Tỷ lệ dân số nông thôn được dùng nước sạch	%	90	
3	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý	%	90	
	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom	%	90	
	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý	%	90	
<b>IV</b>	<b>Chỉ tiêu về an ninh trật tự</b>			
1	Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự	%	100	

